

BỘ TÀI CHÍNH
Số: 08/2005/QĐ-BTC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 20 tháng 1 năm 2005

QUYẾT ĐỊNH CỦA BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Quy định chế độ thu, nộp và quản lý, sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y

BỘ TRƯỞNG BỘ TÀI CHÍNH

Căn cứ Pháp lệnh phí và lệ phí số 38/2001/PL-UBTVQH10 ngày 28/8/2001;

Căn cứ Pháp lệnh Thú y ngày 29/04/2004;

Căn cứ Nghị định số 57/2002/NĐ-CP ngày 03/06/2002 của Chính phủ quy định chi tiết Pháp lệnh phí và lệ phí;

Căn cứ Nghị định số 77/2003/NĐ-CP ngày 01/07/2003 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Tài chính;

Sau khi có ý kiến của Bộ Nông nghiệp và Phát triển Nông thôn (tại công văn số 1925/BNN-TC ngày 19/08/2004);

Theo đề nghị của Vụ trưởng Vụ Chính sách Thuế,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Biểu mức thu phí, lệ phí trong công tác thú y áp dụng thống nhất trong cả nước.

Điều 2. Đối tượng nộp phí, lệ phí thú y là các tổ chức, cá nhân trong nước và tổ chức, cá nhân nước ngoài khi yêu cầu các cơ quan quản lý nhà nước về thú y thực

hiện các công việc về thú y được quy định thu phí, lệ phí tại Biểu mức thu phí, lệ phí trong công tác thú y quy định tại Điều 1 Quyết định này.

Điều 3. Không thu phí, lệ phí trong công tác thú y đối với các trường hợp sau đây:

1. Sản phẩm động vật xách tay nhập khẩu để sử dụng trong thời gian đi đường;
2. Kiểm dịch động vật theo nghi thức ngoại giao khi xuất cảnh, nhập cảnh (nếu có).

Điều 4. Trong trường hợp điều ước quốc tế mà Việt Nam ký kết, tham gia hoặc thoả thuận về phí, lệ phí trong công tác thú y có quy định khác với quy định của Quyết định này thì áp dụng điều ước quốc tế đó.

Điều 5. Cơ quan quản lý nhà nước về thú y thực hiện các công việc về thú y được quy định thu phí, lệ phí có trách nhiệm tổ chức việc thu, nộp, quản lý và sử dụng phí, lệ phí trong công tác thú y theo quy định tại Quyết định này (dưới đây gọi chung là cơ quan thu).

Điều 6. Phí, lệ phí trong công tác thú y quy định tại Quyết định này là khoản thu thuộc ngân sách nhà nước, được quản lý, sử dụng như sau:

1. Cơ quan thu được trích 90% (chín mươi phần trăm) trên số tiền thu phí, lệ phí thu được, trước khi nộp vào ngân sách nhà nước để chi phí cho công tác quản lý thu phí, lệ phí theo những nội dung sau:

a) Chi trả các khoản tiền lương hoặc tiền công; các khoản phụ cấp; các khoản chi bồi dưỡng độc hại, làm thêm giờ, làm ngoài giờ; chi bảo hộ lao động và trang bị đồng phục cho lao động theo chế độ quy định; chi bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ; các khoản đóng góp theo tiền lương, tiền công cho lao động (kể cả lao động thuê ngoài) phục vụ hoạt động thu phí, lệ phí (trừ chi phí tiền lương cho cán bộ, công chức đã hưởng lương từ ngân sách nhà nước) theo chế độ quy định;

b) Chi phí trực tiếp phục vụ cho việc thu phí, lệ phí như: vật tư văn phòng, điện thoại, điện, nước, công tác phí, công vụ phí; in (mua) tờ khai, giấy phép, các loại ấn chỉ khác theo tiêu chuẩn, định mức hiện hành;

c) Chi sửa chữa thường xuyên, sửa chữa lớn tài sản, máy móc, thiết bị phục vụ cho việc thu phí, lệ phí;